TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2018/HS-ST
Ngày: 26/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Đức Luân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Mai Văn Bé Em**

2. Bà **Lương Thị Kim Nhung**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Diễm Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Giang** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 153/2018/HSST, ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2018/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Danh Hoàng U (tên gọi khác: S) - sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp T, xã P, TP. R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh N (đã chết) và bà Thị H (đã chết); có vợ tên là Dương Thị Mỹ L1; tiền án, tiền sự: Không có; ngày 29/01/2018, có hành vi "vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; ngày 22/3/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện bị cáo đang được tại ngoại và cư trú tại địa chỉ: ấp T, xã P, TP. R, tỉnh Kiên Giang; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Nùng Kim L – sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã P, TP. R, tỉnh Kiên Giang;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

NLQ1 – sinh năm 1980 (vắng mặt).

NLQ2– sinh năm 1982 (có mặt).

NLQ3– sinh năm 1985 (có mặt).

NLQ4– sinh năm 1975 (có mặt).

Cùng ngụ địa chỉ: ấp T, xã P, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

- Người làm chứng:

NLC1– sinh năm 1975 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã P, TP. R, tỉnh Kiên Giang;

NLC2– sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu chung cư khu phố 3, P. V, TP. R, tỉnh Kiên Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ, ngày 29/01/2018, sau khi uống rượu, bia tại nhà cha vợ ở địa chỉ số: Khu chung cư khu phố 3, P. V, TP. R thì Danh Hoàng U điều khiển xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển kiểm soát số: 68F2-8929 lưu thông trên đường liên xã, hướng từ cầu số 2 về xã P, TP. R (đây là chiếc xe Danh Hoàng U mượn của người em ruột tên là NLQ1, việc Danh Hoàng U mượn xe đi uống rượu NLQ1 không hay biết, Danh Hoàng U không có giấy phép lái xe theo quy định). Khi đến đoạn đường trước căn nhà tại địa chỉ số: ấp T, xã P, TP. R; do đi không đúng phần đường quy định, lấn sang lề trái 25cm nên Danh Hoàng U đã vô ý điều khiển xe mô – tô đụng vào xe đạp do bà Néang Kim S1 điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại, hậu quả làm bà S1 bị thương và được NLC2 cùng bà NLC1đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu, còn Danh Hoàng U điều khiển xe đến nhà bà S1 và về nhà mình cho hay vụ tai nạn giao thông để hai gia đình đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang chăm sóc bà S1. Sau đó, Danh Hoàng U tiếp tục đi uống rượu đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cảnh sát giao thông kiểm tra nồng độ cồn. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bà S1 được gia đình đưa về nhà và đã tử vong (bút lục số: 92-94, 104-105).

Ngày 22/3/2018, Danh Hoàng U bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố để điều tra.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Danh Hoàng U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều thống nhất với diễn biến sự việc về hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo như đã nêu trên. Ngoài ra, bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô – tô biển kiểm soát số: 68F2-8929, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius , số khung: C640BY446524, số máy: 5C64-446526, đã qua sử dụng, đã trả lại cho Danh U; 01 xe đạp đã trả cho Nùng Kim L (bút lục số 47-48).

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 130/KL-PY, ngày 12/3/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương máu tụ dưới màng cứng bán cầu phải, xuất huyết khoang dưới nhện + Liềm não, xuất huyết thân não, lều não và hố sau đã được hồi sức nội khoa tích cực nhưng không hiệu quả.

- Tình trạng lúc ra viện:

+ Bệnh nhân mê sâu (Glasgow 3 điểm).

+ Liệt mất hết các phản xạ.

+ Thở máy qua nội khí quản.

+ Mạch 100 lần/phU.

+ Huyết áp 80/40mmHg.

+ SpO_2: 98%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm ra viện là: 100% (một trăm phần trăm).

3. Kết luận nguyên nhân tử vong: Căn cứ hồ sơ bệnh án số 06187 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang, tình trạng ra viện lúc 19 gờ 30 phút ngày 29/01/2018, bà Néang Kim S1 chưa tử vong do đó chưa đủ cơ sở kết luận nguyên nhân tử vong của bà. Tuy nhiên tình trạng bệnh của bà Néang Kim S1 tiên lượng tử vong do chấn thương sọ não nặng là rất cao (bút lục số 27-28).

Tại biên bản số 02163 của Đội Cảnh sát giao thông thành phố R thể hiện: Lúc 11 giờ 31 phút, ngày 29/01/2018, kiểm tra nồng độ cồn đối với Danh Hoàng U là 0,612mg/l (bút lục số: 30-31).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kiên Giang.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Danh Hoàng U tự thỏa thuận với gia đình bị hại Néang Kim S1 về việc bồi thường tiền mai táng phí và các chi phí khác với tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong, người đại diện hợp pháp của bị hại là Nùng Kim L bãi nại cho bị cáo và từ chối giám định thương tích, yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKSTPRG, ngày 23 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh Hoàng U về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Danh Hoàng U mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đã được trao trả cho anh NLQ1 và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nùng Kim L, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nùng Kim L không yêu cầu bồi thường gì thêm, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là NLQ3, NLQ4, NLQ2 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường thay trong vụ án này, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Danh Hoàng U xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo,

người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và những chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 05 giờ, ngày 29/01/2018, Danh Hoàng U không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô – tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển kiểm soát số: 68F2-8929 lưu thông trên đường liên xã, hướng từ cầu số 2 về xã P, TP. R. Khi đến đoạn đường trước căn nhà tại địa chỉ số: ấp T, xã P, TP. R; do đi không đúng phần đường quy định, lấn sang lề trái 25cm (vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) nên Danh Hoàng U đã vô ý điều khiển xe mô – tô đụng vào xe đạp do bà Néang Kim S1 điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại, hậu quả làm bà S1 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỷ lệ là 100%, sau khi chuyển viện về nhà thì bà S1 đã tử vong.

Đối với nồng độ cồn của Danh Hoàng U đo được lúc 11 giờ 31 phút, ngày 29/01/2018 là 0,612mg/l, do Danh Hoàng U đều có uống rượu ở thời điểm trước và sau khi gây tai nạn nên không có đủ căn cứ xác định nồng độ cồn của Danh Hoàng U thời điểm gây tai nạn là bao nhiêu.

Ngày 22/3/2018, Danh Hoàng U bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Danh Hoàng U phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

- *Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo:* Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người đã trưởng thành nên phải nhận thức được rằng việc điều khiển xe mô – tô (là nguồn nguy hiểm cao độ) không có giấy phép là vi phạm quy định khi tham gia giao thông đường bộ nhưng do chủ quan, cẩu thả, bị cáo đã điều khiển phương tiện giao thông thiếu sự quan sát, không

tuân thủ đúng các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) nên đã gây tại nạn cho bị hại, hậu quả là cái chết thương tâm của bà S1. Hành vi của bị cáo gây tổn thất nặng nề về tinh thần cho những người thân của bị hại mà không gì có thể bù đắp được. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ tổn thất vật chất và tinh thần theo yêu cầu của gia đình bị hại với số tiền 100.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn nên thiếu hiểu biết pháp luật; ngoài ra bị cáo còn là người có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt được thể hiện bằng việc chưa có tiền án, tiền sự; đồng thời bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần thiết áp dụng cho bị cáo Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP, ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để xem xét hình phạt đối với bị cáo đúng quy định pháp luật.

Do đó, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng hình phạt tù nhưng cho án treo đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là NLQ3, NLQ4, NLQ2 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường thay trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Danh Hoàng U phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Danh Hoàng U 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm được tính kể từ thời điểm tuyên án sơ thẩm (ngày 26/6/2018). Giao bị cáo Danh Hoàng U cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Đã được trao trả cho anh Danh U và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nùng Kim L, nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nùng Kim L không yêu cầu bồi thường gì thêm, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là NLQ3, NLQ4, NLQ2 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường thay trong vụ án này, nên không xem xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/6/2018). Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R;
- Công an TP. R;
- Chi cục THADS TP. R
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Đức Luân